

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày: 02/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **An Văn Khoái**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Khánh**.

Bà **Nguyễn Thị Hoài**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **42/2020/HSST** ngày **29** tháng **5** năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **42/2020/QĐXXST-HS** ngày **18** tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nhữ Văn H, sinh năm 1989 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn A S, xã H Q, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nhữ Văn V và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Vũ Thị N và 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Bản án số 49/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 01/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/05/2020 tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phạm Văn Điều** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Bị hại: Chị **Phạm Thị Luyến**, sinh năm: 1970; Trú tại: Thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Cháu **Phạm Thị Ngọc**, sinh ngày 16/5/2009.

Người đại diện hợp pháp của cháu Ngọc: Chị **Nguyễn Thị Nhâm**, sinh năm 1991 (Là mẹ đẻ cháu Ngọc). Điều trú tại: Thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

+ Anh **Phạm Đình Nhâm**, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

+ Bà **Phạm Thị Lếch**, sinh năm 1951; Trú tại: Thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhữ Văn H đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/04/2020, H đi bộ đến thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cổng nhà bà Phạm Thị Luyên, sinh năm 1970 ở thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương nhìn thấy cửa cổng, cửa nhà khóa, xung quanh không có người nên H trèo tường bao vào trong nhà. Khi vào trong sân H lấy 01 búa đinh và 01 chiếc đục ở cửa nhà ngang đến trước cửa nhà trên để phá khóa cửa nhưng không được. H đi xuống khu vực hè gần cửa nhà ngang thấy có trứng gà được xếp vào nhiều khay, H lấy 01 bao dứa màu trắng rồi lấy 41 trứng gà cho vào trong bao, khi đang lấy trứng thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an xã T T phát hiện, bắt giữ thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 547/KL-HĐĐG ngày 20/04/2020 của Hội đồng định giá huyện Thanh Miện kết luận: 41 quả trứng gà có giá trị là 123.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 43/VKS-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố **Nhữ Văn H** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nhữ Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nhữ Văn H từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam **08/5/2020**.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Nhữ Văn H đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/04/2020, Nhữ Văn H đã có hành vi lén lút trèo tường vào nhà bà Phạm Thị Luyến, sinh năm 1970 ở thôn Đ P, xã T T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương trộm cắp 41 quả trứng gà thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng công an xã T T phát hiện, bắt giữ thu giữ vật chứng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 123.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lợi dụng lúc chủ sở hữu, người quản lý tài sản không để ý. Mặc dù giá trị tài sản là 123.000 đồng, chưa đủ giá trị tài sản (là 2.000.000đ) để truy tố. Tuy nhiên bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện,

tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thì thấy: Bị cáo không có tiền sự;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 49/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 01/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2020 (bản án này xác định bị cáo tái phạm) lại tiếp tục phạm tội. Do vậy bị cáo chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn và bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xong dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 bao dứa; 41 quả trứng gà; búa đinh, chiếc đục, ổ khóa là tài sản hợp pháp của bị hại, cơ quan công an đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTV Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nhữ Văn H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nhữ Văn H 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 08/5/2020 .

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái